

Đề chính thức

ĐỀ THI MÔN: LỊCH SỬ

Ngày thi: 28/3/2010

Thời gian làm bài: 150 phút (Không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 01 trang)

Câu 1: (3 điểm)

Tại sao sử cũ gọi lịch sử nước ta từ năm 179 TCN đến thế kỷ X là thời Bắc thuộc? Chính sách cai trị của các triều đại Trung Quốc đối với nhân dân ta trong thời Bắc thuộc như thế nào? Chính sách thâm hiểm nhất của chúng là gì?

Câu 2: (3 điểm)

Nêu nội dung chính của bộ luật Hồng Đức. Bộ luật này ra đời vào thời nào?

Câu 3: (3 điểm)

Tại sao nói từ năm 1858 đến năm 1884 là quá trình triều đình Huế đi từ đầu hàng từng bước đến đầu hàng toàn bộ trước quân xâm lược?

Câu 4: (3 điểm)

Nội dung Luận cương chính trị tháng 10-1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương có những điểm chủ yếu nào? Hạn chế của Luận cương chính trị là gì?

Câu 5: (3 điểm)

Phân tích nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

Câu 6: (3 điểm)

Trình bày diễn biến cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) và những hậu quả của nó. Giải pháp của một số nước tư bản ra sao ?

Câu 7: (2 điểm)

Trình bày hoàn cảnh ra đời và mục tiêu hoạt động của tổ chức ASEAN. **HẾT.**

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI CHÍNH THỨC MÔN: LỊCH SỬ

(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)

	NỘI DUNG	
Câu 1		3 điểm
	* Giai đoạn lịch sử nước ta từ năm 179 TCN đến thế kỷ X gọi là thời Bắc thuộc vì: - Từ năm 179 TCN đến thế kỷ X, dân tộc ta liên tiếp chịu sự thống trị, ách đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc.	0,5
	* Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến Trung Quốc đối với nhân dân ta: - Vô cùng tàn bạo, thâm độc:	0,5
	. Chúng bắt nhân dân ta nộp nhiều thứ thuế, cống nạp sản vật quý....và thợ thủ công giỏi.	0,5
	. Chúng giữ độc quyền về sắt.	0,5
	. Bắt nhân dân ta theo phong tục người Hán, học chữ Hán...	0,5
	* Chính sách thâm hiểm nhất của chúng là: Chúng muốn đồng hóa dân tộc ta	0,5
Câu 2		3 điểm
	* Nội dung chính của bộ luật Hồng Đức: - Bảo vệ quyền lợi của vua, hoàng tộc.	0,5
	- Bảo vệ quyền lợi của quan lại và giai cấp thống trị, địa chủ phong kiến.	0,5
	- Bảo vệ chủ quyền quốc gia.	0,5
	- Khuyến khích phát triển kinh tế, gìn giữ truyền thống tốt đẹp của dân tộc.	0,5
	- Bảo vệ một số quyền lợi của phụ nữ.	0,5
	* Bộ luật này ra đời vào thời Lê.	0,5
Câu 3	* Từ năm 1858 đến năm 1884 là quá trình triều đình Huế đi từ đầu hàng từng bước đến đầu hàng toàn bộ:	3 điểm
	- Triều đình Huế ký với Pháp các Hiệp ước 1862, 1874, 1883, 1884.	1
	- Các Hiệp ước là quá trình cắt từng bộ phận lãnh thổ rồi đi đến thừa nhận nền thống trị của Pháp trên toàn bộ nước ta.	1
	- Các điều khoản, điều kiện ngày càng nặng nề hơn, tính chất thỏa hiệp ngày một nghiêm trọng hơn.	1
Câu 4		3 điểm
	* Nội dung Luận cương chính trị tháng 10-1930: - Khẳng định tính chất của cách mạng Đông Dương lúc đầu là cuộc cách mạng tư sản dân quyền, sau khi hoàn thành thì bỏ qua thời kì tư bản chủ nghĩa mà tiến thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa.	0,5
	- Nhiệm vụ cách mạng tư sản dân quyền là đánh đổ phong kiến, đế quốc.	0,5
	- Lực lượng của Cách mạng là nông dân và công nhân.	0,5
	- Điều cốt yếu cho sự thắng lợi của cách mạng là phải có một Đảng Cộng sản lãnh đạo.	0,5
	* Hạn chế của Luận cương: - Chưa nhận thức được tầm quan trọng của nhiệm vụ chống đế quốc giành độc lập dân tộc (nặng về đấu tranh giai cấp).	0,5
	- Chưa thấy rõ được khả năng cách mạng của các tầng lớp khác ngoài công nông.	0,5

Câu 5		3 điểm
	* Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám:	
	- Cách mạng tháng Tám là sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc, phá tan hai xiềng xích nô lệ Nhật – Pháp, lật đổ ngai vàng phong kiến.	0,5
	- Lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa nước ta trở thành một nước độc lập, mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc ta – kỷ nguyên độc lập, tự do.	0,5
	- Cổ vũ nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc, góp phần củng cố hòa bình ở khu vực Đông Nam Á nói riêng, trên toàn thế giới nói chung.	0,5
	* Nguyên nhân thành công:	
	- Dân tộc ta có truyền thống yêu nước sâu sắc, khi có Đảng Cộng sản Đông Dương và Mặt trận Việt Minh phát cao ngọn cờ cứu nước thì mọi người hưởng ứng.	0,5
	- Có khối liên minh công nông vững chắc, tập hợp được mọi lực lượng yêu nước trong mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.	0,5
	- Điều kiện quốc tế thuận lợi, Liên Xô và các nước Đồng minh đánh bại phát xít Đức – Nhật.	0,5
Câu 6		3 điểm
	* Diễn biến:	
	- Năm 1929, cuộc khủng hoảng kinh tế bùng nổ trong thế giới tư bản chủ nghĩa và kéo dài đến năm 1933 mới chấm dứt.	0,5
	- Đây là cuộc khủng hoảng “thừa” do sản xuất ồ ạt, chạy theo lợi nhuận, dẫn tới tình trạng hàng hóa ế thừa trong khi người lao động không có tiền mua .	0,5
	* Hậu quả:	
	- Khủng hoảng kinh tế tàn phá nặng nề nền kinh tế các nước tư bản, mức sản xuất bị đẩy lùi lại hàng chục năm.	0,5
	- Hàng trăm triệu người rơi vào tình trạng đói khổ.	0,5
	* Giải pháp:	
	- Anh, pháp, Mỹ... tìm cách thoát khỏi khủng hoảng bằng những cải cách kinh tế, xã hội	0,5
	- Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản phát xít hóa chế độ thống trị.	0,5
Câu 7		2 điểm
	* Hoàn cảnh ra đời của tổ chức ASEAN:	
	- Sau khi giành được độc lập, nhiều nước Đông Nam Á ngày càng nhận thức rõ sự cần thiết phải cùng nhau hợp tác để phát triển đất nước và hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.	0,5
	- Ngày 8 – 8 – 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước là In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Thái Lan và xin-ga-po.	0,5
	* Mục tiêu hoạt động của tổ chức ASEAN:	
	- Là tiến hành sự hợp tác kinh tế và văn hóa giữa các nước thành viên.	0,5
	- Trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.	0,5

HẾT